

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÀO CAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày 31/ 8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao Kim Hoàn
2. Bà Vũ Thị Lan Hương
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nông Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại **Nhà văn hóa tổ A, phường N, thành phố L**. Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đưa ra xét xử lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 16/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn D** (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 13 tháng 02 năm 2005 tại **huyện V, tỉnh Lào Cai**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: **Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai**.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984; con bà: **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1984. Cả 2 trú tại: **Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai**.

Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: **Nguyễn Tấn D** là người thường xuyên sử dụng chất ma túy

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/6/2023 tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L**. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Xuân T** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **trung tâm T1**, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2023, Nguyễn Tấn D đang ở khu vực đầu cầu K, phường K, thành phố L thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Tấn D đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực ven đường quốc lộ 4D, cạnh cổng chào đường vào nhà máy T2, thuộc thôn L, xã C, thành phố L và mua 01 gói ma túy được gói bằng giấy với giá 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Tấn D cầm gói ma túy và đi xe ôm về khu vực đầu cầu K, phường K, thành phố L. Nguyễn Tấn D đi bộ đến đường M thuộc tổ A, phường K, thành phố L thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang. Khi nhìn thấy tổ công tác, Nguyễn Tấn D đã thả 01 gói giấy từ lòng bàn tay phải xuống đất. Dưới sự chứng kiến của anh Phí M, Nguyễn Tấn D đã tự giác nhặt 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là H2.

Tại kết luận giám định về ma túy số 222 ngày 20/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh L đã kết luận: 0,13 gam chất bột khô màu trắng, vốn cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong theo quy định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn D trình bày: Viện kiểm sát nhân dân thành phố truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Tấn D là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù. Do bị cáo có

hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 16/6/2023, bị cáo tàng trữ 0,13gam Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Dra trước Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,08gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong theo quy định.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông lái xe ô tô và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 16/6/2023 tại khu vực **thủy điện C, xã C, thành phố L**. Do bị cáo không biết tên, tuổi của những người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên, bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về các lễ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn D** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn D** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,08gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được tái niêm phong theo quy định của **Phòng KC Công an tỉnh L**, trên một mặt bìa niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ **Nguyễn Tấn D** ngày 16/6/2023 tại **tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai**”.

*(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Tấn D** phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CALào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Minh Vũ Thị L²Hương Nguyễn Thị Minh Đ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CALào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

